TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ M** TỈNH TIỀN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **36/2024**/QĐST-HNGĐ	*M, ngày 11 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 95/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 03 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1976;

Địa chỉ: số 1/79 ấp 2, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Chị Nguyễn Thị Huỳnh N, sinh năm 1994;

Địa chỉ: số 35/3 ấp Phú An 1, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên hòa giải ngày 03/4/2024, nội dung hòa giải để anh anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị Huỳnh N đoàn tụ, nhưng hòa giải đoàn tụ không thành. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 03/4/2024, chị N và anh T đã thỏa thuận:

- Về hôn nhân: anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị Huỳnh N thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị Huỳnh N có 02 con chung tên Nguyễn Đức H sinh ngày 21/8/2013 và Nguyễn Quỳnh A sinh ngày 17/8/2016. Ly hôn anh T và chị N thống nhất, giao cháu H và cháu Quỳnh A cho chị Nguyễn Thị Huỳnh N trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Đức T cấp dưỡng nuôi 02 ocn chung mỗi tháng 5.000.000 đồng/ cháu, thực hiện từ tháng 04/2024 đến khi các con tròn 18 tuổi lao động được,

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 03/4/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: anh T và chị N mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị Huỳnh N thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị Huỳnh N có 02 con chung tên Nguyễn Đức H sinh ngày 21/8/2013 và Nguyễn Quỳnh A sinh ngày 17/8/2016. Ly hôn anh T và chị N thống nhất, giao cháu H và cháu Quỳnh A cho chị Nguyễn Thị Huỳnh N trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Đức T cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 5.000.000 đồng/ cháu, thực hiện từ tháng 04/2024 đến khi các con tròn 18 tuổi lao động được,

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị Huỳnh N mỗi người phải chịu là 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí là 300.000 đồng mà anh, chị đã nộp theo biên lai thu số 0005772 và 0005773 ngày 04/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M nên anh, chị đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. M, TG;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Cao Thị Trúc Linh